

Số 01/NQ-SD3-HĐQT

Gia Lai, ngày 12 tháng 02 năm 2020

Ngày: 20-02-2020

03549

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 3
Phiên họp thường kỳ - Quý IV/2019

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 3

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 3 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2017;


Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 3 tại Phiên họp thường kỳ - Quý IV/2019 ngày 11/02/2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Hội đồng quản trị quyết nghị thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2019 như sau:

1.	Tên chỉ tiêu	ĐV	Kế hoạch năm 2019		Thực hiện năm 2019		% HT năm
			Tổng số	Công ty mẹ	Tổng số	Công ty mẹ	
A	KẾ HOẠCH SXKD						
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	280.000	130.000	192.385	53.500	68,7
-	Xây lắp	10 ⁶ đ	130.000	130.000	53.500	53.500	41
-	Sản xuất công nghiệp	10 ⁶ đ	150.000		138.885		92,6
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	400.000	263.500	182.076	66.780	46
3	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	33.781	8.579	28.207	8.098	83
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	22.400		20.554	41	92
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	141.142	88.026	119.654	95.865	
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	159.994	159.994	159.994	159.994	
7	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.394.158	928.505	1.400.617	975.115	
8	Thu nhập BQ CBCNV	10 ³ đ	10.050	7.800	9.645	7.400	96
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	40.200		1.000		2
C	KẾ HOẠCH SỬA CHỮA XMTB	10 ⁶ đ	4.885	4.885	1.711	1.711	35

(Báo cáo số 42/BC-SD3-KTĐT ngày 10 tháng 02 năm 2020 của TGD kèm theo) 

2. Kế hoạch SXKD năm 2020 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch SXKD năm 2020		Kế hoạch SXKD quý I năm 2020		Ghi chú
			Tổng số	Công ty mẹ	Tổng số	Công ty mẹ	
A	KẾ HOẠCH SXKD						
I	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	10 ⁶ đ	377.800	245.800	118.895	64.895	
1	Xây lắp	10 ⁶ đ	245.800	245.800	64.895	64.895	
2	Sản xuất công nghiệp	10 ⁶ đ	132.000		54.000		
II	KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH						
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	474.439	354.420	122.080	72.581	
2	Nộp ngân sách nhà nước	10 ⁶ đ	41.375	17.677	9.369	4.419	
3	Lợi nhuận	10 ⁶ đ	33.279	2.234	6.054	-1.371	
4	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	125.387	97.757	124.337	94.152	
5	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	159.994	159.994	159.994	159.994	
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.358.473	954.542	1.355.820	950.941	
7	Thu nhập BQ CBCNV	10 ³ đ	10.610	8.200	10.610	8.200	
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	106.432		11.000		
C	KẾ HOẠCH SỬA CHỮA XMTB	10 ⁶ đ	4.755	4.755	700		

(Báo cáo số 42/BC-SD3-KTĐT ngày 10 tháng 02 năm 2020 của TGD kèm theo)

3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2019.
4. Thông qua báo cáo kiểm kê năm 2019.
5. Thông qua bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Kinh tế - Đầu tư đối với ông Phạm Duy Huân.
6. Thông qua bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Công ty đối với ông Đỗ Hữu Hoàn.
7. Thông qua bổ nhiệm chức vụ Giám đốc chi nhánh công ty cổ phần Sông Đà 307 đối với ông Nguyễn Văn Hoàng.
8. Thông qua miễn nhiệm chức vụ trưởng phòng Kỹ thuật - Vật tư Công ty đối với ông Hoàng Văn Trọng để thực hiện nhiệm vụ mới.
9. Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc công ty:
 - Tăng cường kiểm tra, đôn đốc công tác quyết toán, công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ tại các công trình;
 - Công tác quyết toán DA thủy điện Đăk Lô: Trình HĐQT Công ty giá trị quyết toán trước 31/3/2020;
 - Công tác quyết toán dự án thủy điện Xekaman 1: Hoàn thành quyết toán khối lượng trước 31/3/2020, quyết toán giá trị xong trước 30/4/2020;

- Tổ chức rà soát, đánh giá giá trị dở dang, công nợ tại các công trình đã bàn giao cho Chủ đầu tư, lập phương án thu hồi, phương án xử lý chênh lệch (nếu có) báo cáo Hội đồng quản trị trước 31/3/2020;
- Thoái vốn các khoản đầu tư kém hiệu quả để đảm bảo vốn cho hoạt động SXKD;
- Công tác đầu tư DATD Ngọc Tem: Công ty chuẩn bị hồ sơ, tài liệu để trình HĐQT xem xét thông qua chủ trương đầu tư trong tháng 3/2020;
- Cân đối nguồn để chi trả tiền lương, tiền BHXH, tiền thuế và các khoản vay quá hạn của Ngân hàng;
- Công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định.

Điều 2: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3: Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng chức năng Công ty, Giám đốc các Đơn vị trực thuộc và cá nhân liên quan căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Đảng ủy Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Công đoàn, Đoàn TN;
- C.ty CP TĐ SĐ3-ĐL;
- Lưu HĐQT, TCHC

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Trường

